

Số: *15*/TB-VPUBND

Đắk Lắk, ngày *14* tháng 02 năm 20*20*

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Y Giang Gry Niê Knong, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020 ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn

Ngày 03 tháng 01 năm 2020, tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng chí Y Giang Gry Niê Knong, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tham dự và chỉ đạo Hội nghị tổng kết năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020 ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Cùng tham dự Hội nghị có đ/c Nguyễn Hoài Dương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT và đại diện Lãnh đạo các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Lao động, Thương binh và Xã hội, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ, Ngoại vụ, Tư pháp, Ban Dân tộc tỉnh, Ngân hàng nhà nước Việt Nam – Chi nhánh Đắk Lắk, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục Thống kê, Hội Nông dân tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Tỉnh đoàn, Viện Khoa học Kỹ thuật NLN Tây Nguyên, Trường đại học Tây Nguyên, Đài khí tượng Thủy văn tỉnh, Kiểm lâm vùng IV, Chi cục thú y Vùng V; đại diện Lãnh đạo UBND và Phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng Kinh tế các huyện, thị xã, thành phố; Lãnh đạo Sở và các Phòng, Chi cục, đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT và đại diện một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Sau khi nghe Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình bày báo cáo tổng kết năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020 ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; ý kiến tham gia của các Sở, ngành, địa phương, đại biểu tại Hội nghị, đồng chí Y Giang Gry Niê Knong, Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận, như sau:

I. Đánh giá chung tình hình phát triển ngành nông nghiệp năm 2019.

Ngành nông nghiệp và PTNT năm 2019 đạt được kết quả khá toàn diện, tốc độ tăng trưởng ngành nông nghiệp của tỉnh là 4,6%, cao hơn gấp đôi so với bình quân chung cả nước (cả nước 2,2%), góp phần quan trọng vào tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh. Đã triển khai tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên tất cả các lĩnh vực, sản xuất ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ được chú trọng phát triển. Các chỉ tiêu chủ yếu của ngành hầu hết đều đạt và vượt kế hoạch: Giá trị tổng sản phẩm nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn (GRDP-theo giá SS 2010) đạt 21.240 tỷ đồng, bằng 100% KH, tăng 4,4% so với năm 2018; Tỷ trọng ngành nông, lâm, thủy sản trong cơ cấu kinh tế (theo giá hiện hành) đạt 38,1% (KH 38,4%); Thủy lợi đảm bảo tưới chủ động cho 80,5% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới (KH 2019: 80,5%); Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 92,5% (KH 2019: 92,5%); Tỷ lệ che phủ rừng: 38,6% (KH 2019: 38,6%) và Tỷ lệ xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới: 34,2% (KH 2019: 32,9%). UBND tỉnh ghi nhận, biểu dương và

đánh giá cao những kết quả nổi bật mà ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đạt được trong năm 2019.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, nông nghiệp, nông thôn của tỉnh vẫn còn những hạn chế và nhiều thách thức cần nghiêm túc nhìn nhận để tập trung khắc phục trong thời gian tới, như:

+ Sản xuất nông nghiệp của tỉnh vẫn còn nặng về số lượng, chưa quan tâm nhiều về chất lượng các sản phẩm nông nghiệp;

+ Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong các khâu sản xuất chưa đồng bộ, chưa tập trung đi vào bảo quản, chế biến sau thu hoạch, giá trị gia tăng thấp; Công tác chuyên đổi cơ cấu cây trồng còn manh mún, chưa tập trung, sản phẩm nông nghiệp còn phân tán, nhỏ lẻ, sản phẩm chủ lực mang thương hiệu đặc trưng của địa phương còn hạn chế về số lượng và chất lượng, khả năng cạnh tranh thấp.

+ Tái cơ cấu nông nghiệp triển khai chưa thật sự mạnh mẽ, chưa đồng đều ở các địa phương; số lượng nông dân tham gia HTX, tổ hợp tác vẫn còn thấp, quy mô và chất lượng hoạt động của HTX chưa cao; tổ chức sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị chưa trở thành phổ biến, chủ đạo; kinh tế hộ nhỏ lẻ vẫn chiếm tỷ trọng cao và tiếp tục bộc lộ những hạn chế, yếu kém cản trở quá trình sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn.

+ Công tác quản lý bảo vệ rừng đã được quan tâm, tăng cường nhưng vẫn còn nhiều tồn tại; tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép vẫn còn diễn biến phức tạp ở một số địa phương; sự phối hợp giữa các lực lượng, của chính quyền các cấp trong công tác bảo vệ rừng vẫn chưa được thường xuyên, liên tục;

+ Công tác bố trí, sắp xếp dân cư triển khai còn một số bất cập, các chủ dự án ổn định dân cư chưa thật sự quan tâm đến công tác bố trí, sắp xếp dân cư.

+ Công tác quản lý, sử dụng giống, phân bón, thuốc BVTV, thuốc thú y và thức ăn chăn nuôi, thủy sản vẫn còn nhiều tồn tại, bất cập; chất lượng vệ sinh ATTP nông sản chưa đảm bảo.

+ Chương trình xây dựng nông thôn mới vẫn chưa thực sự bền vững, các tiêu chí mới đạt mức tối thiểu, nhất là vấn đề cơ sở hạ tầng kỹ thuật, giảm nghèo, nâng cao thu nhập và bảo vệ môi trường.

II. Nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2020:

UBND tỉnh cơ bản thống nhất với nhiệm vụ, giải pháp của ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong năm 2020. Tuy nhiên, Năm 2020 là năm có ý nghĩa quan trọng, quyết định hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2016-2020. Để thực hiện thắng lợi những mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ đề ra ngành nông nghiệp cần rà soát các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2016-2020 của ngành. Trên cơ sở đó, có kế hoạch, giải pháp triển khai thực hiện đạt được mục tiêu kế hoạch 05 năm của ngành. Trong đó cần tập trung chỉ đạo, thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng hàng nông sản và hiệu quả sản xuất, kinh doanh; Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học – kỹ thuật và công tác Khuyến nông, Giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, lâm nghiệp; có giải pháp Phát triển kết cấu hạ tầng thủy lợi, nước sạch môi trường

nông thôn, tăng cường năng lực phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; Tăng cường thu hút và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.

- Tập trung nghiên cứu, đánh giá các mô hình sản xuất (trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp), mô hình quản lý, quản trị sản xuất. Trên cơ sở đó lựa chọn, đề xuất các mô hình thích hợp, có hiệu quả ở từng vùng, từng lĩnh vực, từng sản phẩm để quảng bá, giới thiệu, tuyên truyền hướng dẫn doanh nghiệp, Hợp tác xã và các hộ nông dân ứng dụng, thực hiện.

- Tập trung nghiên cứu, xây dựng các chính sách, văn bản QPPL của HĐND và UBND tỉnh đảm bảo về chất lượng, tiến độ để trình ban hành theo kế hoạch đã đề ra và khi có cơ chế, chính sách mới của Trung ương ban hành; khẩn trương xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các Đề án, dự án được UBND tỉnh cho chủ trương trong năm 2019, như: Đề án phát triển giống cây trồng lâm nông nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035; Đề án phát triển rừng nguyên liệu gắn với phát triển công nghiệp chế biến lâm sản của tỉnh đến năm 2030; Đề án phát triển du lịch nông nghiệp sinh thái gắn với xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035.... Bên cạnh đó, cần tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án, Chương trình, dự án của ngành nông nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt, như: Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển cà phê bền vững của tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Đề án rà soát, điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020;... quá trình triển khai phải thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, tránh tình trạng sau khi phê duyệt các Dự án, đề án không đi vào thực tiễn cuộc sống, phục vụ có hiệu quả cho phát triển nông nghiệp của tỉnh, gây lãng phí Ngân sách nhà nước.

- Đối với các lĩnh vực cụ thể của ngành, cần tập trung chú trọng:

+ **Về lĩnh vực trồng trọt:** Tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp thuộc lĩnh vực trồng trọt. Tập trung phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hoá tập trung, quy mô lớn, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị đối với các sản phẩm trồng trọt chủ lực của tỉnh, đồng thời với cấp mã vùng sản xuất; tăng cường công tác bảo vệ thực vật; quản lý tốt việc sản xuất, kinh doanh và sử dụng các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật.

+ **Lĩnh vực chăn nuôi:** Tập trung tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng chăn nuôi, quy hoạch vùng chăn nuôi tập trung gắn với bảo đảm an toàn sinh học; xây dựng vùng an toàn dịch; triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Tổng đàn trâu 39.500 con, đàn bò 266.000 con, đàn lợn 810.000 con, đàn gia cầm 12 triệu con và đàn ong 235.000 đàn; thịt hơi các loại 150.000 tấn và 205 triệu quả trứng.

- **Về lĩnh vực thủy sản:** Tiếp tục thực hiện kế hoạch và triển khai thực hiện tái cơ cấu ngành thủy sản theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

- **Về bảo vệ thực vật** Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra sử dụng giống, phân bón, thuốc BVTV, thuốc thú y và thức ăn chăn nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm (nếu có).

- **Về phát triển kinh tế hợp tác, trang trại:** Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và triển khai hỗ trợ phát triển HTX, phù hợp với bản chất, nhu cầu trình độ phát triển của HTX và phù hợp với khả năng nguồn lực của nhà nước; Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án “Phát triển 15.000 HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả đến năm 2020”, phong trào thi đua “Đổi mới, phát triển các hợp tác xã nông nghiệp theo Luật HTX góp phần thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới”.

- **Về lĩnh vực lâm nghiệp:** Đây là lĩnh vực hết sức quan trọng của ngành nông nghiệp, ngành cần ưu tiên tập trung tăng cường chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực này trong năm 2020, Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện đầy đủ có hiệu quả các nội dung mà UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành trong năm 2019 qua các cuộc họp sơ kết, tổng kết về công tác quản lý bảo vệ rừng, đặc biệt là có giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó đề ra giải pháp hữu hiệu cho năm 2020 và những năm tiếp theo, như: (1) triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo có liên quan nhằm thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững cả về kinh tế, xã hội và môi trường; (2) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình số 13-CTr/TU ngày 19/5/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; (3) Triển khai thực hiện các chỉ tiêu thuộc Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2019 của tỉnh đạt kế hoạch giao; (4) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức việc tiếp nhận Vườn Quốc gia Yok Don từ Bộ Nông nghiệp và PTNT về tỉnh quản lý; (5) có kế hoạch thường xuyên, kịp thời tổ chức kiểm tra, rà soát việc sử dụng đất lâm nghiệp gắn với rừng của các tổ chức, cá nhân được giao đất, thuê đất và kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh xử lý các vụ vi phạm về rừng và đất rừng; thường xuyên giám sát, kiểm tra, đề xuất thu hồi rừng và đất lâm nghiệp sử dụng trái pháp luật, không thực hiện đúng quy định; (6) Tập trung nguồn lực cho công tác trồng rừng tập trung 1.500ha trở lên để tăng độ che phủ rừng (tính cả cây cao su) đạt 38,74%; (7) thực hiện kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 589/QĐ-UBND ngày 15/3/2017 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp tại UBND các huyện, thị xã, thành phố từ đó tham mưu UBND tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ này; (8) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý để lập Đề án tổ chức giao, cho thuê cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật; (9) Tổ chức kiểm điểm, xử lý nghiêm chủ rừng, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quản lý bảo vệ rừng và người đứng đầu thiếu trách nhiệm để xảy ra tình trạng phá rừng, cháy rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái phép nghiêm trọng hoặc kéo dài mà không có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý kịp thời; (10) kiểm soát chặt chẽ chuyển mục đích sử dụng rừng, thực hiện nghiêm chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên; Kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực, kỷ cương, trách nhiệm (đặc biệt là trách nhiệm cá nhân) của lực lượng Kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách, cương quyết chấn chỉnh, xử lý những biểu hiện tiêu cực, vi phạm đi đôi với tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng Kiểm lâm hoàn thành nhiệm vụ theo đúng tinh thần của Nghị định số: 01/2019/NĐ-CP, ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; (11) tham mưu UBND

tình báo cáo cơ quan trung ương hỗ trợ, bằng các giải pháp khác nhau tìm kiếm nguồn lực kinh phí đầu tư cho công tác quản lý bảo vệ phát triển rừng tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới...

III. Về giải quyết các kiến nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Hội nghị.

1. Về đề nghị hỗ trợ vốn ngân sách để đầu tư thực hiện kế hoạch đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020 với tổng kinh phí là 7.900 tỷ đồng, hàng năm tham mưu bố trí tăng 20% nguồn kinh phí cho các Sở ngành, địa phương để thực hiện thành công mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp và 5 đột phá chính theo Nghị quyết của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh đã đề ra: Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động làm việc với Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở Tài chính, tham mưu UBND tỉnh theo quy định.

2. Chương trình Kiên cố hóa kênh mương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐND ngày 30/8/2016 và đã được UBND tỉnh phê duyệt Đề án Kiên cố hóa kênh mương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 15/6/2017. Đến nay, Nghị quyết và Quyết định này đã gần hết hiệu lực. Do đó, cần phải đánh giá lại kết quả triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2016-2020, đồng thời tham mưu xây dựng Nghị quyết và Đề án giai đoạn 2021-2025 cho phù hợp với tình hình phát triển thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Vì vậy, UBND tỉnh đồng ý chủ trương giao Sở Nông nghiệp và PTNT đánh giá lại kết quả triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2016-2020. Trên cơ sở đó, tham mưu xây dựng Nghị quyết và Đề án giai đoạn 2021-2025, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Về phân định rõ trách nhiệm và phối hợp giữa các ngành, địa phương: Chỉ đạo phân định rõ và phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ngành địa phương trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành: (Ví dụ: Giữa Nông nghiệp và Công thương trong lĩnh vực chế biến và thương mại nông sản; giữa Sở Nông nghiệp và Tài nguyên và Môi trường trong vấn đề rừng và đất rừng; giữa Sở Khoa học và Công nghệ với các Sở, ngành khác trong nghiên cứu và ứng dụng các Đề tài nghiên cứu; Giữa Sở Kế hoạch và Đầu tư với các Sở khác về quản lý, hỗ trợ, phát triển hợp tác xã...): Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động làm việc với các Sở, ngành liên quan để có sự phân định, xác định rõ trách nhiệm của các Sở, ngành liên quan. Quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc, vượt thẩm quyền thì báo cáo, đề xuất UBND tỉnh.

4. Chỉ đạo các Sở, ban ngành liên quan có hướng dẫn cụ thể để giải quyết khó khăn, vướng mắc trong việc Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trên hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức đoàn thể tăng cường sự tuyên truyền pháp luật, vận động người dân không sử dụng các phương tiện, ngư cụ hủy diệt để khai thác thủy sản làm ảnh hưởng đến nguồn lợi thủy sản, đa dạng sinh học: việc tham mưu, Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trên hồ chứa thủy lợi, thủy điện trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Do đó, quá trình tham mưu cấp phép, yêu cầu Sở Nông nghiệp và PTNT chủ động phối hợp với các Sở, ngành liên quan để được hướng dẫn giải quyết. Trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo, đề xuất UBND tỉnh.

5. Đối với các dự án cấp nước nông thôn, cần giao cho các Chủ đầu tư có kinh nghiệm về lĩnh vực cấp nước, đã triển khai các dự án và quản lý vận hành công trình hiệu quả sau đầu tư và khi phê duyệt, ban hành giá tiêu thụ nước sạch cần thực hiện theo lộ trình tăng dần theo giá thị trường hàng năm, đảm bảo đủ chi phí sản xuất và theo hướng có tích lũy: Các dự án cấp nước nông thôn đều do Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu, đề xuất Chủ đầu tư. Do đó, yêu cầu Sở Nông nghiệp và PTNT trong thời gian tới, tham mưu UBND tỉnh giao cho các Chủ đầu tư có kinh nghiệm về lĩnh vực cấp nước, đã triển khai các dự án và quản lý vận hành công trình hiệu quả sau đầu tư

6. Giải quyết một số kiến nghị về công tác phòng chống thiên tai:

- Đối với việc đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương thực hiện bố trí ngân sách cho hoạt động phòng chống thiên tai theo quy định (kinh phí thường xuyên, kinh phí dự phòng): Giao Sở Tài chính hướng dẫn, chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động bố trí ngân sách của địa phương cho hoạt động phòng chống thiên tai theo quy định; đồng thời, bố trí các nguồn lực tại địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2020.

- Vấn đề an toàn đập, hồ chứa nước: Ngày 13/12/2014 Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 141/2014/NQ-HĐND về an toàn hồ chứa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Trong 95 hồ chứa cần đầu tư nâng cấp, sửa chữa trong giai đoạn 2015-2020 với tổng kinh phí là 1035 tỷ đồng, mới đầu tư được 27 hồ với tổng kinh phí là 352,96 tỷ đồng, đạt 34,12%. Cần tiếp tục đầu tư nâng cấp, sửa chữa 67 công trình hồ chứa còn lại trong giai đoạn (2015-2020) với kinh phí dự kiến là 679,7 tỷ đồng và các công trình còn lại trong giai đoạn (2021 - 2030). Đặc biệt, trong 41 hồ mất an toàn với tổng kinh phí 426 tỷ đồng mới đầu tư nâng cấp, sửa chữa được 10 hồ với tổng vốn là 108,24 tỷ đồng, đạt 25,4%. Cần tiếp tục quan tâm đầu tư 31 công trình còn lại với kinh phí dự kiến là 318 tỷ đồng: UBND tỉnh ủng hộ việc đầu tư nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ động phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các Sở, ngành liên quan thống nhất tham mưu UBND tỉnh theo quy định.

7. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các Sở, ngành liên quan phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và PTNT trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ của ngành nông nghiệp; trong đó, ưu tiên tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn lực cho 02 Chương trình lớn của ngành là tái cơ cấu ngành nông nghiệp và một số Đề án của ngành đã được HĐND tỉnh thông qua và UBND tỉnh phê duyệt như: Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, Đề án phát triển cà phê bền vững, Đề án kiên cố hóa kênh mương, Đề án an toàn hồ đập....

8. Giao Công an tỉnh chỉ đạo lực các đơn vị nghiệp vụ, đặc biệt là ở cấp huyện, cơ sở vào cuộc mạnh mẽ để cùng chính quyền địa phương, lực lượng kiểm lâm, chủ rừng ngăn chặn xử lý nghiêm, có hiệu quả các hành vi xâm hại rừng, mua bán đất rừng, khai thác, vận chuyển gỗ trái phép.

9. Yêu cầu Cục Thống kê chỉ đạo các Chi cục và phòng chức năng phối hợp chặt chẽ với ngành nông nghiệp để điều tra, thống kê, phân tích, đánh giá chính xác các chỉ

tiêu, số liệu thống kê ngành nông nghiệp, đặc biệt là các tiêu chí mới liên quan đến tái cơ cấu ngành nông nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, thu hút đầu tư

Trên đây là ý kiến kết luận, chỉ đạo của đồng chí Y Giang Gry Niê Knong, Phó Chủ tịch UBND tỉnh. Văn phòng UBND tỉnh thông báo để các Sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan biết, triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Nhu thành phần Hội nghị;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH, NN&MT (30)

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Tiên Dũng